TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PẮC** **TỈNH ĐẮK LẮK** Số: 165/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Krông Pắc, ngày 28 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 139/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thúy V, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Hiện tạm trú tại: Thôn 8, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tấn S, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thúy V và anh Nguyễn Tấn S.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Toà án không đề cập để giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Toà án không đề cập để giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Toà án không đề cập để giải quyết.

- *Về án phí ly hôn sơ thẩm:* Chị Bùi Thúy V chấp nhận nộp 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, chị V tự nguyện nộp thay cho anh Nguyễn Tấn S 75.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị V đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai số: AA/2014/0042864 ngày 19 tháng 5 năm 2017. Chị Bùi Thúy V được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND huyện Krông Pắc;*
- *Chi cục THADS huyện K;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã E;*
- *Lưu hồ sơ,V.P.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Dương Thanh